

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN
HỌC BỔNG HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2010-2011 - KHOA LỊCH
SỬ

(Danh sách kèm theo Quyết định số
1690/QĐ-ĐHSP ngày 13.10.2011)

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Điểm BH	Xếp loại học rèn luyện	Mức tiền	Số tiền
1	K36.608.002	Nguyễn Văn Yên	12.3.2006	3.0380	24	120	0.000.000
2	K36.608.004	Đỗ Bích Thị Ngọc	28.3.2005	3.3395	30	150	0.000.000
3	K36.608.005	Nguyễn Bình Yên	09.3.2010	3.1180	24	120	0.000.000
4	K36.608.016	Lê Hạng	15.2.2008	2.8380	24	120	0.000.000
5	K36.608.031	Trần Lộc Hải	23.3.2012	3.0892	24	120	0.000.000
6	K36.608.038	Trần My Kiều	14.2.2007	2.8176	24	120	0.000.000
7	K36.608.040	Phù Đắc Hải	18.3.2007	3.0090	24	120	0.000.000
8	K36.608.043	Phạm Nhã Mai	18.2.2002	2.8985	24	120	0.000.000
9	K36.608.046	Trần Oanh Kiều	29.2.2012	2.7880	24	120	0.000.000

u				
10	K36 Tôn Phư	01. 2.7880	24	120
	.608 Kim ượng	09.	0.0	0.00
	.049	91	00	0
11	K36 Huy Phư	20. 2.8175	24	120
	.608 nh ơng	07.	0.0	0.00
	.052 Thị	92	00	0
12	K36 Ngu Thư	23. 2.8677	24	120
	.608 yễn	05.	0.0	0.00
	.061 Thị	92	00	0
Anh				
13	K36 Lê Tuy	15. 2.9480	24	120
	.608 Thị ết	01.	0.0	0.00
	.072 Ánh	92	00	0
14	K36 Ngu Vân	20. 3.2281	30	150
	.608 yễn	07.	0.0	0.00
	.074 Thị	92	00	0
Lê				
15	K35 Lê Hào	20. 8.1081	30	150
	.608 Thị	06.	0.0	0.00
	.019	91	00	0
16	K35 Bùi Hiề	06. 7.7694	24	120
	.608 Mỹ n	02.	0.0	0.00
	.022	91	00	0
17	K35 Lê Hiể	20. 7.8696	24	120
	.608 Qua n	11.	0.0	0.00
	.023 ng	91	00	0
18	K35 Ngu Kho	03. 8.0094	30	150
	.608 yễn a	01.	0.0	0.00
	.031 Anh	91	00	0
19	K35 Ngu Lin	19. 7.7688	24	120
	.608 yễn h	04.	0.0	0.00
	.037 Thị	91	00	0
Thù				
y				
20	K35 Trà Ngâ	18. 7.8193	24	120
	.608 n n	02.	0.0	0.00
	.045 Kim	91	00	0
21	K35 Ngu Thá	22. 7.7193	24	120
	.608 yễn i	11.	0.0	0.00
	.063 Min	91	00	0
h				
22	K35 Ngu Trâ	17. 7.8193	24	120
	.608 yễn n	09.	0.0	0.00
	.076 Bảo	90	00	0
23	K34 Đỗ Dun	20. 7.9582	24	120
	.608 Phư g	06.	0.0	0.00
	.008 ơng	90	00	0
24	K35 Võ Anh	20. 7.8677	24	120
	.608 Lê	02.	0.0	0.00

	.001 Tú	91	00	0
25	K35 Ngu Chi	30.7.8177	24	120
	.608 yễn	10.	0.0	0.00
	.006 Thị	91	00	0
	Kim			
26	K35 Ngu Như	24.8.0579	24	120
	.608 yễn	08.	0.0	0.00
	.052 Ngộ	91	00	0
	c Q			
	uỳn			
	h			
27	K35 Ngu Quy	20.7.8687	24	120
	.608 yễn ên	06.	0.0	0.00
	.057 Thị	91	00	0
	Bíc			
	h			
28	K35 Ngu Thả	19.7.7692	24	120
	.608 yễn o	07.	0.0	0.00
	.064 Phư	91	00	0
	ơng			
29	K35 Ngu Vĩn	24.7.8692	24	120
	.608 yễn h	01.	0.0	0.00
	.085 Thị	91	00	0
	Thù			
	y			
30	K34 Ngu An	02.7.8882	24	120
	.608 yễn	02.	0.0	0.00
	.001 Võ	90	00	0
	Thu			
31	K34 Hà Dũn	20.7.9281	24	120
	.608 Mạ g	04.	0.0	0.00
	.010 nh	90	00	0
32	K34 Ngu Thi	24.7.8490	24	120
	.608 yễn ện	08.	0.0	0.00
	.041 Trầ	90	00	0
	n N			
	gọc			
33	K34 Trịn Trí	14.8.0491	30	150
	.608 h M	06.	0.0	0.00
	.051 inh	90	00	0
34	K34 Phạ Xuâ	12.7.9690	24	120
	.608 m n	07.	0.0	0.00
	.058 Thị	90	00	0
	Tha			
	nh			
35	K34 Ngu Bướ	23.7.7282	24	120
	.608 yễn i	06.	0.0	0.00
	.004 Thị	90	00	0
36	K34 Hồ Tha	01.7.8482	24	120
	.608 Ngộ nh	04.	0.0	0.00

	.038c Di	89	00 0
	ễm		
37	K34Ngô Thọ	05.8.0490	30 150
	.608Trư	01.	0.0 0.00
	.042ờng	90	00 0
38	K34Trầ Tuâ	20.7.6890	24 120
	.608n n	01.	0.0 0.00
	.053Đức	90	00 0
39	K36NguLan	20.3.3783	30 150
	.602yễn	12.	0.0 0.00
	.035Thị	92	00 0
40	K36Võ Lợi	03.3.1582	24 120
	.602Văn	07.	0.0 0.00
	.041	92	00 0
41	K36Đậu Mai	19.3.1786	24 120
	.602Thị	06.	0.0 0.00
	.047	92	00 0
42	K36Huỳnh	20.3.3592	30 150
	.602nh ị	08.	0.0 0.00
	.056Hữu	92	00 0
43	K36Đin Nhu	20.3.1387	24 120
	.602h ng	09.	0.0 0.00
	.063Thị	92	00 0
	Hồn		
	g		
44	K36DươThu	30.3.4386	30 150
	.602ng	08.	0.0 0.00
	.102Thị	91	00 0
45	K36Trầ Thủ	07.3.2282	30 150
	.602n y	09.	0.0 0.00
	.106Thị	92	00 0
46	K36Phạ Xâ	25.3.2282	30 150
	.602m m	07.	0.0 0.00
	.119Thị	92	00 0
47	K36Lê Bíc	02.3.1783	24 120
	.602Thị h	10.	0.0 0.00
	.005	91	00 0
48	K36NguDự	15.3.3980	30 150
	.602yễn	01.	0.0 0.00
	.012Thị	92	00 0
49	K36NgôDuy	15.3.3783	30 150
	.602Thị ên	10.	0.0 0.00
	.018Mỹ	92	00 0
50	K36Pha Hà	14.3.4182	30 150
	.602n T	06.	0.0 0.00
	.019húy	92	00 0
51	K36DươHuệ	06.3.2 79	24 120
	.602ng	11.	0.0 0.00
	.030Thị	92	00 0
52	K36Phú Lan	3.2087	30 150

	.602Thị h	0.0 0.00	
	.036Mỹ	00 0	
53	K36NguThắ 02. 3.3780	30 150	
	.602yễn ng 04.	0.0 0.00	
	.085Văn 92	00 0	
54	K36Ngâ Thi 17. 3.2882	30 150	
	.602n ều 04.	0.0 0.00	
	.096Văn 91	00 0	
55	K36Trầ Thư 13. 3.3 88	30 150	
	.602n 07.	0.0 0.00	
	.097Thị 91	00 0	
	Min		
	h		
56	K36NguThự 14. 3.2483	30 150	
	.602yễn y 08.	0.0 0.00	
	.103Phư 92	00 0	
	ơng		
57	K36Lê Yển 06. 3.1580	24 120	
	.602Thị 09.	0.0 0.00	
	.121Hoà 92	00 0	
	ng		
58	K35Đặn An 06. 7.6482	24 120	
	.602g 08.	0.0 0.00	
	.001Vũ 91	00 0	
	Hoà		
	i		
59	K35Trầ Châ 02. 7.8890	24 120	
	.602n m 01.	0.0 0.00	
	.003Thị 82	00 0	
60	K35Bùi Dun 12. 7.5690	24 120	
	.602Thị g 03.	0.0 0.00	
	.008Tha 91	00 0	
	nh		
61	K35Đặn Hiề 28. 7.8082	24 120	
	.602g n 10.	0.0 0.00	
	.028Thị 90	00 0	
62	K35San Hươ 15. 8.2083	30 150	
	.602Tha ng 01.	0.0 0.00	
	.041nh 88	00 0	
63	K35Pha Nhâ 20. 7.6095	24 120	
	.602n n 02.	0.0 0.00	
	.069Thị 91	00 0	
	Thù		
	y		
64	K35SầmPhư 20. 7.5285	24 120	
	.602Thị ợng 06.	0.0 0.00	
	.077 91	00 0	
65	K35Trầ Tâ 10. 7.5282	24 120	
	.602n m 05.	0.0 0.00	
	.082Thị 91	00 0	

66	K35 Ngu Thả	27.7.7290	24	120
	.602 yễn o	10.	0.0	0.00
	.088 Thị	91	00	0
	Phư			
	ơng			
67	K35 Trầ Thự	20.8.0084	30	150
	.602 n c	10.	0.0	0.00
	.101 Thị	83	00	0
68	K35 Ngu Trin	24.7.7682	24	120
	.602 yễn h	06.	0.0	0.00
	.109 Duy	91	00	0
	Hoà			
	ng			
69	K35 Cao Cúc	23.7.6488	24	120
	.602 Thị	10.	0.0	0.00
	.004	87	00	0
70	K35 Hồ Hần	20.7.7692	24	120
	.602 Thị g	11.	0.0	0.00
	.019 Phư	91	00	0
	ơng			
71	K35 Ngu Lý	19.7.8887	24	120
	.602 yễn	09.	0.0	0.00
	.052 Thị	91	00	0
	Ngọ			
	c			
72	K35 Ngu Ngọ	20.7.8010	24	120
	.602 yễn c	10. 0	0.0	0.00
	.063 Thị	91	00	0
	Như			
73	K35 Hứa Nhu	03.7.9287	24	120
	.602 Thị ng	03.	0.0	0.00
	.071	91	00	0
74	K35 Ngu Quy	20.8.1296	30	150
	.602 yễn ên	12.	0.0	0.00
	.080 thị	91	00	0
75	K35 Ngh Thả	17.7.8083	24	120
	.602 iêm o	12.	0.0	0.00
	.087 Thị	91	00	0
76	K35 Đào Thủ	03.7.7282	24	120
	.602 Thị y	12.	0.0	0.00
	.098	91	00	0
77	K35 Phạ Tuy	25.7.7692	24	120
	.602 m ến	01.	0.0	0.00
	.114 Thị	91	00	0
	Mìn			
	h			
78	K35 H'B Tor	20.7.6880	24	120
	.602 é	10.	0.0	0.00
	.118	90	00	0
79	K34 Ngu An	22.8.2283	30	150

	.602yễn	02.	0.0 0.00
	.001Thị	84	00 0
	Ngọ		
	c		
80	K34NguBản	05. 8.0086	24 120
	.602yễn	08.	0.0 0.00
	.005Văn	85	00 0
81	K34TrịnHà	19. 8.0780	30 150
	.602h	09.	0.0 0.00
	.025Thị	89	00 0
82	K34Trầ Hiề	12. 8.1589	30 150
	.602n n	09.	0.0 0.00
	.028Thị	90	00 0
83	K34Đin Hươ	02. 8.0480	30 150
	.602h ng	06.	0.0 0.00
	.044Thị	90	00 0
84	K34Trầ Qua	27. 8.4891	30 150
	.602n H ng	11.	0.0 0.00
	.069ồng	90	00 0
85	K34Cao Tha	30. 8.3080	30 150
	.602Thị nh	11.	0.0 0.00
	.075Tha	90	00 0
	nh		
86	K34HuỳnhThấ	25. 8.5983	30 150
	.602nh Png	10.	0.0 0.00
	.076hươ	90	00 0
	ng		
87	K34LươThà	15. 8.3792	30 150
	.602ng nh	06.	0.0 0.00
	.078Ngọ	90	00 0
	c		
88	K34Vũ Thơ	26. 8.0781	30 150
	.602Thị m	08.	0.0 0.00
	.086	90	00 0
89	K34NguTrư	18. 8.1191	30 150
	.602yễn ờng	08.	0.0 0.00
	.093	90	00 0
	Thế		
90	K34Lê Tươ	07. 8.3081	30 150
	.602Thị i	06.	0.0 0.00
	.097	88	00 0
91	K34Đậu Anh	23. 8.1194	30 150
	.602Thị	01.	0.0 0.00
	.003	90	00 0
92	K34Đin Ánh	24. 8.0093	30 150
	.602h	11.	0.0 0.00
	.004Thị	90	00 0
	Ngu		
	yết		
93	K34Vũ Cẩ	15. 8.0494	30 150

	.602	Thị m	01.		0.0	0.00
	.006		90		00	0
94	K34	NguHùn	08.8.2688	30	150	
	.602	yễn g	07.		0.0	0.00
	.039	Mạ	85		00	0
		nh				
95	K34	Đậu Hươ	20.8.1591	30	150	
	.602	Thị ng	09.		0.0	0.00
	.043		90		00	0
96	K34	Lê Oan	03.8.3384	30	150	
	.602	Thị h	02.		0.0	0.00
	.063	Kim	90		00	0
97	K34	Lê Thú	27.8.0483	30	150	
	.602	Thị y	07.		0.0	0.00
	.081		90		00	0
98	K34	Đặng Thị	01.8.2696	30	150	
	.602	g nh	08.		0.0	0.00
	.084	Thị	89		00	0
99	K34	Huỳnh Tuấ	15.8.5294	30	150	
	.602	nh n	12.		0.0	0.00
	.094	Tha	90		00	0
		nh				
100	K36	Vũ An	05.3.0378	24	120	
	.610	Đôn	05.		0.0	0.00
	.002	g	92		00	0
101	K36	NguHân	25.3.1091	24	120	
	.610	yễn g	03.		0.0	0.00
	.010	Thị	90		00	0
102	K36	NguHân	10.2.8380	24	120	
	.610	yễn g	10.		0.0	0.00
	.012	Thị	92		00	0
		Phư				
		ợng				
103	K36	DươHà	08.2.9891	24	120	
	.610	ng	02.		0.0	0.00
	.014	Văn	92		00	0
104	K36	NguHiề	12.2.8080	24	120	
	.610	yễn n	11.		0.0	0.00
	.019	Thị	92		00	0
		Diệ				
		u				
105	K36	Lê Hươ	23.2.9089	24	120	
	.610	Các ng	04.		0.0	0.00
	.024		92		00	0
106	K36	Trà Nhà	14.3.0881	24	120	
	.610	n H i	12.		0.0	0.00
	.047	ươn	92		00	0
		g				
107	K36	Mai Phư	29.2.8088	24	120	
	.610	Thị ợng	11.		0.0	0.00

	.050	92	00	0
108	K36 Ngu Phư	06. 3.3883	30	150
	.610 yễn ơng	09.	0.0	0.00
	.053 Chí	91	00	0
109	K36 Ngu Tâ	02. 2.8287	24	120
	.610 yễn m	05.	0.0	0.00
	.057 Thị	92	00	0
110	K36 Hoà Thà	21. 2.9791	24	120
	.610 ng nh	07.	0.0	0.00
	.060 Văn	89	00	0
111	K36 Lê Thà	18. 2.9382	24	120
	.610 Thị o	04.	0.0	0.00
	.062 Tha	91	00	0
	nh			
112	K36 Lê Tra	20. 3.2581	30	150
	.610 Thị ng	09.	0.0	0.00
	.066	92	00	0
113	K35 Phạ Chi	23. 7.1282	24	120
	.610 m	06.	0.0	0.00
	.009 Thị	90	00	0
114	K35 Lê Hân	18. 7.2382	24	120
	.610 Thị g	03.	0.0	0.00
	.026	91	00	0
115	K35 Ngu Hon	25. 7.0087	24	120
	.610 yễn	08.	0.0	0.00
	.038 Thị	90	00	0
	Tí			
116	K35 Hoà Liê	11. 7.1993	24	120
	.610 ng n	02.	0.0	0.00
	.057 Thị	91	00	0
117	K35 Trà Na	12. 7.2397	24	120
	.610 n	02.	0.0	0.00
	.070 Thị	91	00	0
	Thu			
118	K35 Ngu Trin	17. 7.0086	24	120
	.610 yễn h	02.	0.0	0.00
	.100 Thị	90	00	0
	Tổ			
119	K35 Ngu Xuâ	07. 7.0494	24	120
	.610 yễn n	11.	0.0	0.00
	.107 Tha	91	00	0
	nh			
120	K35 Đin An	28. 7.1590	24	120
	.610 h	02.	0.0	0.00
	.001 Thị	90	00	0
	Thú			
	y			
121	K35 Ngu An	27. 7.4285	24	120
	.610 yễn	01.	0.0	0.00
	.002 Thị	90	00	0

122	K35	Ngu Hòa	01.7.2385	24	120
	.610	yễn	01.	0.0	0.00
	.036	Ngọ	91	00	0
	c				
123	K35	Lê Lan	06.7.0082	24	120
	.610	Thị	01.	0.0	0.00
	.052	Tuy	91	00	0
	ết				
124	K35	Lê Ngh	06.7.9690	24	120
	.610	Thị ã	06.	0.0	0.00
	.075	Thy	91	00	0
125	K34	Ngu Đào	22.8.1083	30	150
	.610	yễn	12.	0.0	0.00
	.009	Thị	90	00	0
126	K34	Ngu Hà	05.8.1386	30	150
	.610	yễn	10.	0.0	0.00
	.014	Thị	90	00	0
127	K34	Lê Hoa	06.8.2083	30	150
	.610	Thị	05.	0.0	0.00
	.020		89	00	0
128	K34	Ngu Hòa	28.8.1391	30	150
	.610	yễn	03.	0.0	0.00
	.023	Tha	90	00	0
	nh				
129	K34	Trà Hóa	20.8.3397	30	150
	.610	n T	05.	0.0	0.00
	.025	han	85	00	0
	h				
130	K34	Lê Khá	12.8.0096	30	150
	.610	Qua ng	10.	0.0	0.00
	.033	ng	88	00	0
131	K34	Đỗ Liê	04.8.1083	30	150
	.610	Thị n	02.	0.0	0.00
	.041	Cả	90	00	0
	m				
132	K34	Ngu Lươ	13.8.3797	30	150
	.610	yễn ng	07.	0.0	0.00
	.045	Văn	88	00	0
133	K34	Ngu Oan	08.8.0382	24	120
	.610	yễn h	08.	0.0	0.00
	.052	Thị	89	00	0
	Kim				
134	K34	Đỗ Thư	06.8.2791	30	150
	.610	Thị ơng	10.	0.0	0.00
	.078	Hoà	89	00	0
	i				
135	K34	Lê Thư	10.8.3083	30	150
	.610	Thị ơng	01.	0.0	0.00
	.080		88	00	0
136	K34	Ngu Tú	03.8.1091	30	150

	.610yễn	07.	0.0 0.00
	.088Văn	89	00 0
137	K34NguHải	23. 8.6393	30 150
	.610yễn	08.	0.0 0.00
	.015Thị	81	00 0
	Tha		
	nh		
138	K34Phạ Ngu	12. 8.0783	30 150
	.610m yệt	08.	0.0 0.00
	.049Thị	89	00 0
	Ánh		
139	K34Trầ Nụ	02. 8.2384	30 150
	.610n	10.	0.0 0.00
	.051Thị	89	00 0
140	K34NguOan	26. 8.1091	30 150
	.610yễn h	03.	0.0 0.00
	.053Thị	90	00 0
141	K34Võ Oan	09. 8.2393	30 150
	.610Thị h	10.	0.0 0.00
	.054Kiề	88	00 0
	u		
142	K34Đin Phú	18. 8.1391	30 150
	.610h	07.	0.0 0.00
	.056Thị	89	00 0
	Kim		
143	K34NguQuế	04. 8.2383	30 150
	.610yễn	11.	0.0 0.00
	.059Thị	89	00 0
144	K34Đặn Thả	21. 8.1783	30 150
	.610g o	07.	0.0 0.00
	.072Thị	89	00 0
145	K34Vũ Thù	06. 8.4091	30 150
	.610Thị y	02.	0.0 0.00
	.075	89	00 0